

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Hà Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH12 ngày 20 tháng 11 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hợp tác xã .

Căn cứ Chỉ thị 19/CT-TTg, ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 2261/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư 81/2007/TT-BTC ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh tại Tờ trình số 08/TTr-LMHTX ngày 13 tháng 01 năm 2016, đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 24/TTr-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Hà Nam** (sau đây gọi tắt là Quỹ)

Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Hà Nam là tổ chức tài chính Nhà nước nhằm hỗ trợ các Hợp tác xã, liên hiệp Hợp tác xã phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, mở rộng phạm vi dịch vụ đầu vào và tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng và nhân rộng các mô hình Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã mới, các mô hình Hợp tác xã điển hình tiên tiến. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn vốn và tự bù đắp chi phí quản lý hoạt động.

Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Hà Nam có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán, có con dấu và được mở tài khoản riêng để giao dịch.

Trụ sở Quỹ: đường Trần Nhật Duật, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**Điều 2. Nhiệm vụ và Quyền hạn**

**1. Nhiệm vụ:**

a) Thực hiện nhiệm vụ bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất đối với các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

b) Tiếp nhận nguồn vốn ngân sách Nhà nước giao và các nguồn tài chính khác trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn hỗ trợ các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

c) Cho các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có dự án đầu tư, phương án kinh doanh khả thi vay vốn và có trách nhiệm thu hồi và bảo toàn vốn.

d) Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban Nhân dân tỉnh giao.

## 2. Quyền hạn:

a) Được huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Quỹ.

b) Được quyền lựa chọn các dự án, phương án để cho vay phát triển sản xuất kinh doanh.

c) Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn, xin hỗ trợ, tài trợ của Quỹ.

d) Được yêu cầu các đơn vị có dự án, phương án đang được Quỹ xem xét hoặc đã được Quỹ cung cấp các thông tin có liên quan về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tín dụng.

e) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ cũng như những vấn đề liên quan đến việc thực hiện dự án của các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã được vay vốn của Quỹ.

f) Đình chỉ việc cho vay hoặc thu hồi vốn trước thời hạn, phát mại tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm các cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quỹ.

g) Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào, nếu những yêu cầu đó trái với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

h) Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ.

i) Tổ chức nghiên cứu, học tập, khảo sát các mô hình phát triển Hợp tác xã tiên tiến trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

j) Được sử dụng vốn nhân rồi không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để mua trái phiếu Chính phủ theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Nguồn vốn của Quỹ**

1. Kế hoạch giai đoạn 2017 - 2020 là: 8.000 triệu đồng (*Tám tỷ đồng*), năm đầu tiên khi thành lập ngân sách tỉnh cấp 5.000 triệu đồng (*Năm tỷ đồng*), các năm tiếp theo căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ cấp bổ sung tiếp.

2. Từ năm 2020 trở đi, căn cứ kết quả hoạt động, yêu cầu nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản lý Quỹ xây dựng phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh bổ sung vốn điều lệ. Việc điều chỉnh, bổ sung vốn điều lệ do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

## **Điều 4. Cơ cấu tổ chức và điều hành Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ (gồm có 05 thành viên):

Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, 4 thành viên gồm: Lãnh đạo các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Nam và Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm Giám đốc Quỹ.

a) Hội đồng quản lý có nhiệm vụ:

- Xây dựng Điều lệ, sửa đổi bổ sung điều lệ về tổ chức của Quỹ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt xem xét thông qua phương hướng kế hoạch hoạt động huy động vốn cho vay đầu tư, hỗ trợ, tài trợ, kế hoạch tài chính và báo cáo quyết toán của Quỹ.

- Ban hành quy chế quản lý và sử dụng vốn tài sản của Quỹ, quy chế cho vay, thu hồi nợ, hỗ trợ và các quy chế về hoạt động nghiệp vụ khác của Quỹ.

- Định kỳ xem xét, cho ý kiến về kết quả cho vay, hiệu quả vay vốn và thu hồi vốn vay của Quỹ.

- Phê duyệt chương trình hoạt động của Ban kiểm soát, xem xét báo cáo kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra giám sát hoạt động của Quỹ trong việc chấp hành các chủ trương chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Quỹ và các quyết định của Hội đồng quản lý.

- Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, xem xét và quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành quyết định thành lập, giải thể các bộ phận giúp việc của bộ máy điều hành.

- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Phó Giám đốc theo đề nghị của Giám đốc Quỹ, chức danh Trưởng Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vốn Điều lệ của Quỹ theo nhu cầu hàng năm.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng theo quy định của Điều lệ.

b) Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý:

- Hội đồng quản lý làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 3 trong 5 thành viên của hội đồng tham dự. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau bên nào có số phiếu của chủ tọa cuộc họp thì quyết định theo ý kiến của Chủ tọa.

- Hội đồng quản lý họp thường kỳ 3 tháng một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, Hội đồng quản lý có thể họp đột xuất theo đề nghị của Giám đốc Quỹ để xem xét đánh giá, thẩm định, tuyển chọn các dự án vay vốn do chủ đầu tư lập. Căn cứ biên bản thẩm định của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ quyết định ký khế ước vay, tổ chức cho vay, quản lý và bảo toàn tiền vốn vay theo quy định.

- Hội đồng quản lý làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định.

- Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản lý được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

2. Ban kiểm soát Quỹ: Không quá 3 người do cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm.

Trưởng Ban kiểm soát là Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy Ban kiểm tra Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm và do Hội đồng quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm. Các thành viên khác do Hội đồng quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

+ Xây dựng chương trình kế hoạch công tác kiểm tra trình Hội đồng quản lý thông qua và tổ chức triển khai độc lập.

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ và các quyết định của Hội đồng quản lý; Báo cáo Hội đồng quản lý và người có thẩm quyền về kết quả kiểm tra, giám sát và kiến nghị biện pháp xử lý.

+ Trưởng Ban kiểm soát được mời dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý nhưng không có quyền biểu quyết.

+ Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

### 3. Bộ máy điều hành quỹ:

Bộ máy điều hành quỹ gồm: Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ phận giúp việc.

a) Giám đốc Quỹ là Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc có nhiệm vụ thi hành các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ trước Hội đồng quản lý, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ

b) Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Quỹ do Giám đốc đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm.

c) Bộ phận giúp việc của Bộ máy điều hành Quỹ (gồm: Thủ quỹ, kế toán, cán bộ thẩm định) do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập, giải thể trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ.

4. Biên chế của Quỹ là biên chế sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm; căn cứ tình hình tài chính, Giám đốc Quỹ được ký hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động.


**Điều 5:** Sau khi Quỹ được thành lập, Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chức năng xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bố trí công chức, viên chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác để Quỹ đi vào hoạt động.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Nam; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- Như điều 6;
  - Bộ Tài chính (b/c);
  - Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
  - TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - VPUB: LĐVP (2), NN, NC, KTTH;
  - Lưu VT.
- C-NN/2017

  
**CHỦ TỊCH**  
Nguyễn Xuân Đông